

CÔNG TY CỔ PHẦN NALI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NALI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NaLi Joint Stock Company

Tên công ty viết tắt: Na-Li., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110853804

3. Ngày thành lập: 04/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 87 ngõ 622 đường Hà Huy Tập, Thị Trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 034 235 4904

Fax:

Email: linhnam.company1914@gmail.com Website: com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác quặng sắt	0710
2.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
3.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
4.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
5.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
6.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Thăm dò quặng theo phương pháp thông lệ và lấy mẫu quặng, quan sát địa chất tại nơi thăm dò - Hoạt động khoan thử và đào thử	0990
8.	Sản xuất sợi	1311
9.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
10.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
11.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
12.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
13.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
14.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
15.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
16.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
18.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
19.	Sản xuất giày, dép	1520
20.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701

Thời gian đăng từ ngày 05/10/2024 đến ngày 04/11/2024

21.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
22.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bì chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy ăn, giấy lau chùi, băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh; - Sản xuất giấy vệ sinh, băng vệ sinh; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy than, giấy nền và giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn, giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp.	1709(Chính)
23.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
24.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
25.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
26.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
27.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
28.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
29.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
30.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
31.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: - Sản xuất vật liệu chịu lửa	2391
32.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
33.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
34.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
35.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
36.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
37.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
38.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
39.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
40.	Đúc sắt, thép	2431
41.	Đúc kim loại màu	2432
42.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
43.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
44.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng	2790

45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghệ, giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng, khu du lịch, văn hóa, thể thao	4299
46.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - San lấp mặt bằng, xử lý nền móng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Xây dựng đường dây và trạm biến áp 35KV	4321
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
49.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa	4610
50.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
51.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.	4649
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng.	4659
53.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
54.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
55.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Kinh doanh vật liệu xây dựng	4663
56.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh vật liệu chịu lửa, vật tư thiết bị ngành công nghệ	4669
57.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định	4932
58.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định	4933
59.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Chỉ hoạt động khi có đủ các điều kiện được pháp luật quy định)	5911

60.	Quảng cáo (Chỉ hoạt động khi có đủ các điều kiện được pháp luật quy định)	7310
61.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh máy móc, nguyên phụ kiện ngành may mặc; - Kinh doanh máy móc, nguyên liệu, phụ kiện sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (chỉ hoạt động khi có đủ các điều kiện được pháp luật quy định)	8299

6. **Vốn điều lệ:** 300.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 30.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH HUYỀN	P404 GH1 CT17 Khu đô thị Việt Hưng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	10,000	0271760030 09	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.000	30.000.000	10,000		

2	NGUYỄN ANH TÀI	Số 87/622 Hà Huy Tập, Thị Trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	21.000	210.000.000	70,000	027080000140	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	21.000	210.000.000	70,000		
3	LÊ HÀ AN	Số 87/622 Hà Huy Tập, Thị Trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001192018107	
			Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	20,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	6.000	60.000.000	20,000		

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

* Họ và tên: NGUYỄN ANH TÀI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/01/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027080000140

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 87/622 Hà Huy Tập, Thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 87/622 Hà Huy Tập, Thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội